*Phaåm 3: CHUYEÅN LUAÂN THAÙNH VÖÔNG1*

Phaät noùi vôùi caùc Tyø-kheo:

“Theá gian coù Chuyeån luaân thaùnh vöông2, thaønh töïu baûy baùu, coù boán thaàn ñöùc.

“Nhöõng gì laø baûy baùu maø Chuyeån luaân thaùnh vöông thaønh töïu3? Moät, baùu baùnh xe vaøng; hai, baùu voi traéng; ba, baùu ngöïa xanh; boán, baùu thaàn chaâu; naêm, baùu ngoïc nöõ; saùu, baùu cö só; baûy, baùu chuû binh.

“Chuyeån luaân thaùnh vöông thaønh töïu baùu baùnh xe vaøng nhö theá

naøo?

Neáu Chuyeån luaân thaùnh vöông hieän trong coõi ñaát Dieâm-phuø-ñeà;

khi aáy, vua Quaùn ñaûnh thuoäc doøng Saùt-lî4, vaøo ngaøy raèm traêng troøn,

1. “Ñeä töù phaàn, Chuyeån Luaân Thaùnh Vöông phaåm Ñeä tam”.

2. Chuyeån luaân thaùnh vöông; Skt.: Cakravarti(-raøjan); Paøli: (raøja) cakkavattin. Haùn, caùc phieân aâm: Chöôùc-ca-la-phaït-laït-ñeå 斫 迦 羅 伐 剌 底 , Chöôùc-ca-la-phaït-laït-ñeå 斫 迦 羅 伐 辣 底 , Chöôùc-ca-ra-baït-ñeå 斫 迦 羅 跋 底 , Giaø-ca-la-baït-ñeá 遮 迦 羅 跋帝 ; dòch nghóa: Chuyeån luaân vöông 轉 輪 王 , Chuyeån luaân thaùnh ñeá 轉 輪 聖 帝 , Phi haønh luaân ñeá 飛 行 輪 帝 , Phi haønh hoaøng ñeá 飛 行 皇 帝 . Caùc tö lieäu khaùc lieân quan Chuyeån luaân vöông, Haùn: *Trung A-haøm*, quyeån 13, 15; *Taêng nhaát A-haøm*

quyeån 13, 33; *Phaät baûn haønh taäp kinh* 1-15; *Hieàn ngu kinh* quyeån, 13; *Ñaïi tyø baø sa* quyeån 150, 183; *Ñaïi trí ñoä quyeån* 4, 24, 82. Taøi lieäu Paøli: caùc kinh thuoäc Dìgha- Nikaøya: Mahaøsudassana, Mahaøpadaøna, Cakkavattisìhanaøda, Ambaiha vaø thuoäc

Majjhima-Nikaøya: Baølapaòñita.

3. Thaønh töïu thaát baûo 成 就 七 寶; Paøli: sattaratanasamannaøgato: kim luaân baûo 金 輪寶, baïch töôïng baûo 白象寶, caùm maõ baûo 紺馬寶, thaàn chaâu baûo 神珠寶, ngoïc nöõ baûo 玉 女 寶, cö só baûo 居 士 寶, chuû binh baûo 主 兵 寶. Tham chieáu Paøli (D. iii. 59): tass’imaøni satta ratanaøni ahesuö, seyyathìdaö cakka-ratanaö, hatthi-rata- naö, assa-ratanaö, maòi-ratanaö, itthi-ratanaö, gahapati-ratanaö, pariòaøyaka- ratanam eva sattamaö.

4. Nguyeân Haùn: Saùt-lî (lôïi) thuûy nhieãu ñaàu chuûng 剎 利 水 澆 頭 種, vua Saùt-lî ñöôïc truyeàn ngoâi baèng pheùp quaùn ñænh (röôùi nöôùc leân ñaàu); Paøli: khattiya-abhiseka-

taém goäi baèng nöôùc thôm, roài leân ñieän cao, cuøng vôùi theå nöõ höôûng thuï hoan laïc. Baûo vaät laø baùnh xe trôøi baèng vaøng5 boãng nhieân xuaát hieän tröôùc maët. Baùnh xe coù ngaøn caêm, vôùi maøu saéc saùng choùi, ñöôïc laøm baèng vaøng trôøi, do thôï trôøi cheá taïo, khoâng phaûi ngöôøi ñôøi laøm ñöôïc. Ñöôøng kính baùnh xe laø boán tröôïng. Khi nhìn thaáy baùnh xe, Chuyeån luaân thaùnh vöông thaàm nghó: Ta töøng nghe töø caùc baäc tieân tuùc, kyø cöïu noùi raèng: ‘Neáu vua Saùt-lî quaùn ñaûnh, vaøo ngaøy raèm luùc traêng ñaày, taém goäi baèng nöôùc thôm, leân ngoài treân Phaùp ñieän, vôùi theå nöõ vaây quanh. Baùnh xe vaøng töï nhieân xuaát hieän tröôùc maët. Baùnh xe coù ngaøn caêm, vôùi maøu saéc saùng choùi, ñöôïc laøm baèng vaøng trôøi, do thôï trôøi cheá taïo, khoâng phaûi ngöôøi ñôøi laøm ñöôïc. Ñöôøng kính baùnh xe laø boán tröôïng. Baáy giôø ñöôïc goïi laø Chuyeån luaân thaùnh vöông.’ Nay baùnh xe naøy xuaát hieän, haù khoâng phaûi laø ñieàu aáy chaêng? Ta nay haõy thöû baûo vaät laø baùnh xe naøy.

“Roài Chuyeån luaân vöông beøn trieäu taäp boán binh chuûng, höôùng veà baûo vaät baùnh xe vaøng, baøy vai phaûi, quyø goái phaûi xuoáng ñaát, laáy tay phaûi sôø baùnh xe vaøng maø noùi raèng: ‘Ngöôi haõy nhaém höôùng Ñoâng, ñuùng nhö phaùp maø chuyeån, chôù coù traùi qui taéc thoâng thöôøng’. Baùnh xe lieàn chuyeån veà phöông Ñoâng. Khi aáy Chuyeån luaân vöông lieàn daãn boán binh chuûng ñi theo sau. Phía tröôùc baûo vaät baùnh xe vaøng coù boán vò thaàn daãn ñöôøng. Baùnh xe ngöøng choã naøo, vua ñình giaù choã ñoù. Baáy giôø caùc Tieåu quoác vöông thaáy Ñaïi vöông ñeán, laáy baùt vaøng ñöïng ñaày thoùc baïc; baùt baïc ñöïng ñaày thoùc vaøng ñi ñeán choã Ñaïi vöông, cuùi ñaàu baïch raèng: ‘Laønh thay, Ñaïi vöông! Nay, ôû phöông Ñoâng naøy, ñaát ñai phong phuù, vui töôi, coù nhieàu traân baûo, nhaân daân ñoâng ñuùc, taâm chí nhaân aùi, hoøa thuaän, töø hieáu, trung thuaän. Cuùi nguyeän Thaùnh vöông haõy ôû ñaây maø trò chính. Chuùng toâi seõ gaàn guõi haàu haï, cung caáp nhöõng thöù caàn duøng.’ Khi aáy, Chuyeån luaân vöông noùi vôùi caùc Tieåu vöông: ‘Thoâi, thoâi! Naøy caùc hieàn, caùc ngöôøi nhö vaäy laø ñaõ cuùng döôøng ta roài. Nhöng haõy theo chaùnh phaùp maø cai trò giaùo hoùa, chôù ñeå thieân leäch; khoâng ñeå quoác noäi coù haønh vi phi phaùp. Töï mình khoâng saùt sanh; khuyeân baûo ngöôøi khaùc khoâng saùt sanh, troäm cöôùp, taø daâm, hai löôõi, aùc khaåu, noùi doái, theâu deät, tham lam, taät ñoá, taø kieán. Ñoù goïi laø söï cai trò cuûa ta vaäy.’

“Caùc Tieåu vöông sau khi nghe lôøi daïy, lieàn ñi theo Ñaïi vöông,

raøja.

5. Thieân luaân baûo 天輪寶; Paøli: dibba-cakka-ratana.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

tuaàn haønh caùc nöôùc. Cho ñeán taän cuøng bôø bieån6 phía Ñoâng.

“Sao ñoù, laàn löôït ñi veà phöông Nam, phöông Taây, phöông Baéc. Baát cöù choã naøo maø baùnh xe laên ñeán, caùc Quoác vöông ôû ñoù ñeàu daâng hieán quoác thoå; cuõng nhö caùc Tieåu vöông ôû phöông Ñoâng vaäy.

“Taát caû ñaát ñai coù trong Dieâm-phuø-ñeà naøy, maøu môõ, phong phuù, saûn xuaát nhieàu traân baûo, nhöõng nôi coù röøng, coù nöôùc trong saïch, baùnh xe ñeàu laên khaép; aán ñònh bieân giôùi, veõ baûn ñoà7, Ñoâng Taây möôøi hai do- tuaàn, Nam Baéc möôøi do-tuaàn. Vaøo ban ñeâm, caùc thaàn ôû trong ñoù xaây döïng thaønh quaùch. Thaønh coù baûy lôùp, vôùi baûy lôùp lan can8, baûy lôùp löôùi, baûy lôùp haøng caây, nhöõng trang hoaøng chung quanh, ñeàu ñöôïc laøm baèng baûy baùu… cho ñeán voâ soá caùc loaøi chim cuøng hoïa nhau maø hoùt. Thaønh ñöôïc xaây xong, baùnh xe vaøng laïi xuaát hieän trong thaønh, qui ñònh ñòa giôùi Ñoâng Taây boán do-tuaàn, Nam Baéc hai do-tuaàn. Vaøo ban ñeâm, caùc thaàn ôû trong ñoù xaây döïng cung ñieän. Töôøng cung coù baûy lôùp, ñöôïc laøm baèng baûy baùu… cho ñeán voâ soá caùc loaøi chim cuøng hoïa nhau maø hoùt, nhö ñaõ keå treân.

“Cung ñieän ñöôïc döïng xong, khi aáy baûo vaät baùnh xe vaøng truï giöõa hö khoâng, ngay phía tröôùc cung ñieän, hoaøn toaøn khoâng chuyeån ñoäng. Chuyeån luaân vöông phaán khôûi noùi: ‘Nay baûo vaät baùnh xe vaøng naøy thaät söï laø ñieàm laønh cho ta. Ta nay thaät söï laø Chuyeån luaân thaùnh vöông.’

“Ñoù laø söï thaønh töïu baùnh xe vaøng.

“Voi traéng ñöôïc thaønh töïu9 nhö theá naøo? Chuyeåân luaân thaùnh vöông, vaøo buoåi saùng sôùm, ngoài treân chaùnh ñieän. Töï nhieân voi traéng boãng xuaát hieän tröôùc maët. Loâng cuûa noù thuaàn traéng, baûy choã baèng phaúng10, coù khaû naêng phi haønh. Ñaàu cuûa coù nhieàu maøu; saùu ngaø thon daøi ñöôïc caån baèng vaøng roøng. Thaáy theá vua lieàn nghó thaàm: ‘Con voi naøy khoân. Neáu kheùo huaán luyeän, coù theå cöôõi.’ Beøn cho huaán luyeän thöû, ñaày

6. Haûi bieåu 海表; Paøli: saøgara-pariyanta.

7. Phong hoïa ñoà ñoä 封 畫 圖 度; *Khôûi Theá kinh* (Ñaïi I, tr. 318a): qui ñoä vi giôùi phaän 規度為界分.

8. Haùn: lan thuaãn 欄楯, töùc caâu lan 勾欄, hay lan can 欄杆; Paøli: vedikaø.

9. Baïch töôïng baûo thaønh töïu 白象寶成就; Paøli: (seta-)hatthi-ratana-samannaøgata.

10. Thaát xöù bình truï 七 處 平 住 , cuõng noùi laø thaát xöù bình maõn 七 處 平 滿 , chæ thòt nôi hai baøn tay, hai baøn chaân, hai vai vaø coå ñaày ñaën, goà leân cao; Skt.: saptotsada, Paøli: sattussada.

ñuû caùc kyõ naêng. Khi aáy, Chuyeån luaân vöông muoán thöû voi, beøn cöôõi leân noù, vaøo buoåi saùng sôùm, xuaát thaønh, ñi quanh khaép boán bieån. Cho ñeán giôø aên tröa thì trôû veà. Chuyeån luaân vöông phaán khôûi noùi: ‘Baûo vaät voi traéng naøy thaät söï laø moät ñieàm laønh cho ta. Ta nay thaät söï laø Chuyeån luaân thaùnh vöông.’

“Ñoù laø söï thaønh töïu baùu voi.

“Theá naøo laø söï thaønh töïu ngöïa xanh11 cuûa Chuyeån luaân vöông? Khi aáy, Chuyeån luaân thaùnh vöông, vaøo buoåi saùng sôùm, ngoài taïi chaùnh ñieän, töï nhieân baûo vaät laø ngöïa boãng xuaát hieän tröôùc maët. Maøu noù xanh thaãm, bôøm vaø ñuoâi ñoû12. Thaáy theá, vua lieàn nghó thaàm: ‘Con ngöïa naøy khoân. Neáu kheùo huaán luyeän, coù theå cöôõi.’ Beøn cho huaán luyeän thöû, ñaày ñuû caùc kyõ naêng. Khi aáy, Chuyeån luaân vöông muoán thöû ngöïa, beøn cöôõi leân noù, vaøo buoåi saùng sôùm, xuaát thaønh, ñi quanh khaép boán bieån. Cho ñeán giôø aên tröa thì trôû veà. Chuyeån luaân vöông phaán khôûi noùi: ‘Baûo vaät ngöïa xanh naøy thaät söï laø moät ñieàm laønh cho ta. Ta nay thaät söï laø Chuyeån luaân thaùnh vöông.’

“Ñoù laø söï thaønh töïu ngöïa xanh.

“Baùu thaàn chaâu ñöôïc thaønh töïu13 nhö theá naøo? Chuyeåân luaân Thaùnh vöông, vaøo buoåi saùng sôùm, ngoài treân chaùnh ñieän. Töï nhieân thaàn chaâu boãng xuaát hieän tröôùc maët. Maøu chaát14 trong suoát, khoâng coù tyø veát. Sau khi thaáy, vua töï nghó: ‘Chaâu naøy thaät tuyeät vôøi. Neáu coù aùnh saùng, coù theå roïi cung noäi.’ Roài Chuyeån luaân thaùnh vöông muoán thöû haït chaâu naøy, beøn trieäu taäp boán binh chuûng. Ñaët baûo chaâu treân caây phöôùn cao. Trong luùc ñeâm toái, caàm caây phöôùn xuaát thaønh. AÙnh saùng cuûa haït chaâu naøy roïi ñeán moät do-tuaàn. Nhöõng ngöôøi ôû trong thaønh ñeàu thöùc daäy laøm vieäc, cho raèng baây giôø laø ban ngaøy. Chuyeån luaân vöông khi aáy phaán khôûi noùi: ‘Nay thaàn chaâu naøy thaät söï laø ñieàm laønh cho ta. Ta nay thaät söï laø Chuyeån luaân thaùnh vöông’.

“Ñoù laø söï thaønh töïu baùu thaàn chaâu.

11. Caùm maõ baûo thaønh töïu 紺 寶 馬 成 就; Paøli: (nìla-)assa-ratana-samannaøgata. Caùm

紺, hay caùm thanh 紺青, maøu xanh thaãm, xanh pha ñoû. Paøli, Skt.: nìla.

12. Chu toâng vó 朱 騣 尾 ; caùc baûn TNM: chaâu mao vó 珠 毛 尾 : ñuoâi coù loâng (maøu) haït chaâu.

13. Thaàn chaâu baûo thaønh töïu 神 珠 寶 成 就; Paøli: maòi-ratana-samannaøgata.

14. Chaát saéc 質色; caùc baûn TNM: kyø saéc 其色.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

“Baùu ngoïc nöõ ñöôïc thaønh töïu15 nhö theá naøo? Khi aáy, baùu ngoïc nöõ boãng nhieân xuaát hieän, nhan saéc thung dung, dieän maïo ñoan chaùnh; khoâng daøi, khoâng vaén; khoâng thoâ, khoâng nhoû; khoâng traéng, khoâng ñen; khoâng cöông, khoâng nhu; muøa ñoâng thì thaân aám, muøa heø thì thaân maùt. Töø caùc loã chaân loâng khaép mình phaùt ra muøi höông Chieân-ñaøn; mieäng phaùt ra muøi höông cuûa hoa Öu-baùt-la; noùi naêng dòu daøng; cöû ñoäng khoan thai; ñöùng daäy tröôùc (vua) nhöng ngoài xuoáng sau (vua), khoâng maát nghi taéc. Chuyeån luaân thaùnh vöông sau khi thaáy, taâm khoâng meâ ñaém, khoâng chuùt mô töôûng, huoáng hoà gaàn guõi. Chuyeån luaân vöông sau khi thaáy, phaán khôûi maø noùi: ‘Baùu ngoïc nöõ naøy thaät söï laø ñieàm laønh cho ta. Ta nay thaät söï laø Chuyeån luaân thaùnh vöông.’

“Ñoù laø söï thaønh töïu baùu ngoïc nöõ.

“Baùu cö só ñöôïc thaønh töïu16 nhö theá naøo? Khi aáy, ngöôøi ñaøn oâng cö só17 boãng nhieân töï xuaát hieän; kho baùu töï nhieân, taøi saûn voâ löôïng. Cö só do phöôùc baùu ñôøi tröôùc coù caëp maét coù theå nhìn thaáu suoát caùc haàm moû18 döôùi loøng ñaát; bieát roõ heát thaûy coù chuû hay voâ chuû. Kho naøo coù chuû, oâng coù theå giöõ gìn hoä. Kho naøo voâ chuû, oâng laáy leân cho vua tieâu duøng. Roài thì, baùu cö só ñi ñeán taâu vua: ‘Ñaïi vöông, caàn cung caáp thöù gì, xin ñöøng lo laéng. Toâi töï mình coù theå giaûi quyeát.’

**“Khi aáy, Chuyeån luaân thaùnh vöông muoán thöû baùu cö só, beøn ra leänh söûa soaïn thuyeàn ñeå du ngoaïn thuûy, baûo cö só raèng: ‘Ta caàn baûo vaät vaøng, ngöôi haõy ñöa nhanh ñeán cho.’ Baùu cö só taâu raèng: ‘Ñaïi vöông ñôïi moät chuùt; caàn phaûi leân bôø ñaõ.’ Vua laïi hoái thuùc: ‘Ta nay ñang caàn duøng. Ngöôi haõy mang ñeán lieàn cho ta.’ Khi baùu cö só bò vua ra nghieâm leänh, beøn quyø moïp treân thuyeàn, duøng tay maët thoïc xuoáng nöôùc.**

**Khi oâng ruùt tay leân thì moät caùi bình baùu töø trong nöôùc cuõng leân theo. Gioáng nhö con saâu leo caây. Baùu cö só kia cuõng vaäy. Khi ruùt baøn**

15. Ngoïc nöõ baûo thaønh töïu 玉女寶成就; Paøli: itthi-ratana-samannaøgata.

16. Cö só baûo thaønh töïu 居士寶成就; Paøli: gahapati-ratana-samannaøgata.

17. Cö só tröôïng phu 居士丈夫; Skt.: gfhapati (mauwya); Paøli: gahapati.

18. Phuïc taïng 伏藏; Paøli: aøkara.

**tay leân khoûi nöôùc thì bình baùu cuõng leân theo, ñeå ñaày caû thuyeàn. Roài oâng taâu vua: ‘Vöøa roài vua caàn baûo vaät ñeå duøng. Maø caàn bao nhieâu?’ Chuyeån luaân thaùnh vöông khi aáy noùi vôùi cö só: ‘Thoâi, thoâi! Ta khoâng caàn duøng gì.**

**Vöøa roài, ta chæ muoán thöû maø thoâi. Ngöôi nay nhö theá laø ñaõ cuùng döôøng ta roài.’ Cö só nghe vua noùi nhö vaäy, lieàn ñem baûo vaät traû laïi trong nöôùc. Khi aáy, Chuyeån luaân thaùnh vöông phaán khôûi noùi raèng: ‘Baùu cö só naøy thaät söï laø ñieàm laønh cuûa ta. Ta nay thaät söï laø Chuyeån luaân thaùnh vöông.’**

“Ñoù laø söï thaønh töïu baùu cö só.

“Baùu chuû binh ñöôïc thaønh töïu19 nhö theá naøo? Khi aáy, baùu chuû binh boãng nhieân xuaát hieän, ñuû trí möu, huøng maõnh, saùch löôïc saùng suoát, quyeát ñoaùn; ñi ngay ñeán choã vua, taâu raèng: ‘Ñaïi vöông, caàn chinh phaït choã naøo, xin ñöøng lo. Toâi coù theå ñaûm traùch.’ Roài Chuyeån luaân thaùnh vöông muoán thöû baùu chuû binh, beøn taäp hôïp boán binh chuûng, baûo raèng: ‘Ngöôi nay haõy ñieàu binh. Chöa taäp hoïp thì taäp hoïp laïi. Ñaõ taäp hoïp thì giaûi taùn. Chöa nghieâm, haõy laøm cho nghieâm. Ñaõ nghieâm, haõy côûi môû. Chöa ñi, haõy khieán ñi. Ñaõ ñi, haõy khieán döøng.’ Baùu chuû binh nghe vua noùi xong, beøn ñieàu ñoäng boán binh chuûng, Chöa taäp hoïp thì taäp hoïp laïi. Ñaõ taäp hoïp thì giaûi taùn. Chöa nghieâm, laøm cho nghieâm. Ñaõ nghieâm, thì côûi môû. Chöa ñi, thì khieán ñi. Ñaõ ñi, thì khieán döøng. Khi aáy Chuyeån luaân thaùnh vöông phaán khôûi noùi raèng: ‘Baùu chuû binh naøy thaät söï laø ñieàm laønh cuûa ta. Ta nay thaät söï laø Chuyeån luaân thaùnh vöông.’

“Ñoù laø söï thaønh töïu baùu chuû binh.

“Theá naøo laø boán thaàn ñöùc20? Moät laø khoâng ai bì kòp veà tuoåi thoï, khoâng yeåu soá. Hai, khoâng ai bì kòp veà thaân theå cöôøng traùng, khoâng beänh hoaïn. Ba, khoâng ai bì kòp veà nhan maïo ñoan chaùnh. Boán, khoâng ai bì kòp veà söï giaøu coù, kho taøng chaâu baùu ñaày daãy.

19. Chuû binh baûo thaønh töïu 主兵寶成就; Paøli: pariòaøyaka-ratana-samannaøgata.

20. Töù thaàn ñöùc 四神 德; Paøli: catu-iddhi-samannaøgata, thaønh töïu boán naêng löïc (phoàn vinh) sieâu töï nhieân.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

ñöùc.

“Ñoù laø Chuyeån luaân thaùnh vöông thaønh töïu baûy baùu vaø boán thaàn

“Vaøo moät luùc, raát laâu veà sau, Chuyeån luaân thaùnh vöông ra leänh

ngöï giaù xuaát du ôû haäu vieân, beøn baûo ngöôøi ñaùnh xe: ‘Ngöôi haõy ñaùnh xe ñi cho kheùo. Ta muoán quan saùt roõ nhaân daân trong quoác thoå coù an laïc, khoâng tai hoïa gì chaêng.’

“Baáy giôø nhaân daân trong nöôùc ñöùng doïc caùc con ñöôøng, noùi vôùi ngöôøi ñaùnh xe raèng: ‘OÂng cho xe ñi chaäm laïi. Chuùng toâi muoán nhìn ngaém roõ uy nhan cuûa Thaùnh vöông.’

“Chuyeån luaân thaùnh vöông thöông yeâu chaêm soùc nhaân daân nhö cha yeâu con. Quoác daân meán moä vua cuõng nhö con troâng leân cha. Coù nhöõng gì traân quyù ñeàu ñem coáng vua, taâu raèng: ‘Xin nguyeän haï coá thoï nhaän, tuøy yù söû duïng.’ Khi aáy vua traû lôøi: ‘Thoâi ñuû roài, caùc ngöôøi! Ta töï mình coù ñuû taøi baûo. Caùc ngöôøi haõy töï thoï duïng cuûa mình.’

“Khi Chuyeån luaân thaùnh vöông cai trò Dieâm-phuø-ñeà naøy, coõi ñaát aáy baèng phaúng, khoâng coù gai goùc, haàm hoá, goø noång; cuõng khoâng coù muoãi moøng, ruoài nhaëng, ong, boø caïp, raén reát, saâu ñoäc, ñaù caùt, saïn soûi; taát caû laën maát. Vaøng, baïc, baùu ngoïc hieän leân maët ñaát. Boán muøa ñieàu hoøa, khoâng noùng, khoâng laïnh. Ñaát aáy meàm maïi, khoâng coù buïi baån. Nhö ñaát ñöôïc boâi daàu, saïch seõ, trôn laùng, khoâng coù buïi baån. Khi Chuyeån luaân thaùnh vöông cai trò ôû ñôøi, coõi ñaát cuõng nhö vaäy. Töø ñaát tuoân ra caùc doøng suoái, trong saïch, khoâng bao giôø caïn, sanh loaïi coû meàm maïi, muøa ñoâng vaãn xanh töôi. Caây coái saàm uaát, hoa traùi xum xueâ. Ñaát sanh coû meàm, maøu nhö ñuoâi loâng coâng, muøi höông hoa baø-sö21, meàm maïi nhö luïa trôøi. Khi ñaïp chaân xuoáng ñaát; ñaát loõm xuoáng boán taác. Khi dôû chaân leân, ñaát trôû laïi nhö cuõ, khoâng coù choã khuyeát roãng. Coù loaïi luùa teû moïc töï nhieân22, khoâng coù voû traáu23, ñuû caùc muøi vò. Baáy giôø coù caây höông, hoa traùi xum xueâ. Khi traùi chín, traùi töï nhieân nöùt, toûa ra muøi höông töï nhieân; höông thôm söïc nöùc. Laïi coù caây vaûi, hoa traùi xum xueâ. Khi traùi chín, voû noù töï nöùt ra, cho ra caùc loaïi vaûi khaùc nhau. Laïi coù caây trang söùc, hoa traùi xum xueâ. Khi traùi chín, voû noù töï nöùt ra, cho ra caùc ñoà trang söùc khaùc

21. Baø-sö hay baø-sö-ca 婆 師 迦; Paøli: vassika hay vessika (Skt.: vaørwika), hoa muøa möa hay muøa heø (haï sanh hoa 夏生花).

22. Töï nhieân canh meã 自 然 粳 米; Paøli: aææhapaøkasaøli, loaïi luùa thôm moïc, vaøng chín töï nhieân, khoâng caàn caøy caáy.

23. Voâ höõu khang khoaùi 無有糠蒯; Paøli: akaòo athuso.

nhau. Laïi coù caây traøng hoa, hoa traùi xum xueâ. Khi traùi chín, voû noù töï nöùt ra, cho ra caùc loaïi traøng hoa khaùc nhau. Laïi coù caây duïng cuï, hoa traùi xum xueâ. Khi traùi chín, voû noù töï nöùt ra, cho ra caùc thöù duïng cuï khaùc nhau. Laïi coù caây nhaïc cuï, hoa traùi xum xueâ. Khi traùi chín, voû noù töï nöùt ra, cho ra caùc loaïi nhaïc cuï khaùc nhau.

“Khi Chuyeån luaân thaùnh vöông cai trò ôû ñôøi, Long vöông A-naäu- ñaït24, vaøo luùc giöõa ñeâm vaø cuoái ñeâm, noåi leân ñaùm maây lôùn daøy ñaëc, giaêng buûa khaép caû theá giôùi, truùt xuoáng côn möa lôùn. Nhö trong khoaûng thôøi gian vaét söõa boø; möa xuoáng thöù nöôùc coù taùm vò, thaám öôùt khaép nôi. Ñaát khoâng ñoïng nöôùc, cuõng khoâng buøn sình25, thaám nhuaàn, ñaãm öôùt, sanh tröôûng caùc loaïi coû caây. Cuõng nhö thôï hôùt toùc, röôùi nöôùc traøng hoa, khieán hoa töôi thaém, khoâng ñeå heùo uùa. Nhöõng côn möa phaûi thôøi thaám nhuaàn cuõng nhö vaäy.

“Laïi nöõa, baáy giôø vaøo luùc giöõa ñeâm vaø cuoái ñeâm, baàu trôøi trong saùng, tònh khoâng chuùt maây, töø bieån noåi côn gioù maùt, trong saïch maùt dòu, chaïm ñeán thaân theå khieán sanh khoan khoaùi.

“Khi Thaùnh vöông cai trò, trong coõi Dieâm-phuø-ñeà naøy nguõ coác doài daøo, nhaân daân ñoâng ñuùc, taøi baûo phong phuù, khoâng thieáu thoán thöù gì.

“Ñöông thôøi, Chuyeån luaân thaùnh vöông trò nöôùc baèng Chaùnh phaùp, khoâng coù dua vaïy, tu möôøi haønh vi thieän. Luùc baáy giôø, nhaân daân cuõng tu chaùnh kieán, ñuû möôøi haønh vi thieän.

“Moät thôøi gian laâu, raát laâu veà sau, vua nhuoám beänh naëng maø maïng chung. Cuõng nhö moät ngöôøi do sung söôùng maø aên hôi nhieàu, thaân theå coù hôi khoâng thích hôïp26, cho neân maïng chung, sanh leân coõi trôøi. Khi aáy, baùu ngoïc nöõ, baùu cö só, baùu chuû binh, cuøng nhaân daân trong nöôùc taáu caùc kyõ nhaïc, laøm leã taån taùng thaân vua. Roài baùu ngoïc nöõ, baùu cö só, baùu chuû binh vaø só daân trong nöôùc, taém goäi thaân theå vua baèng nöôùc thôm, quaán quanh baèng naêm traêm taám luïa kieáp-boái; theo thöù lôùp maø quaán. Roài khieâng thi theå vua ñaët vaøo quan taøi baèng vaøng, röôùi leân daàu thôm, boïc

24. A-naäu-ñaït Long vöông 阿 耨 達 龍 王; Paøli: Anotatta-naøgaraøja (Skt.: Anavatapta- naøgaraøjan), moät trong taùm ñaïi Long vöông hay raén thaàn, soáng trong hoà A-naäu-ñaït (Anotatta, Anavatapta), nôi phaùt nguyeân boán con soâng lôùn cuûa AÁn Ñoä.

25. Haùn: neâ hoaøn 泥 洹 ; cuøng töï daïng vôùi neâ-hoaøn 泥 洹 , khoâng nhaàm vôùi phieân aâm khaùc cuûa Nieát-baøn.

26. Thôøi do nhö laïc nhaân, thöïc nhö tieåu quaù, thaân tieåu baát thích 時 猶 如 樂 人 食 如 小過身小不適; nghóa khoâng roõ raøng.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

beân ngoaøi coã quaùch baèng saét; roài laïi duøng moät coã quaùch baèng goã bao ngoaøi baèng lôùp vaûi. Chaát caùc cuûi thôm, phuû leân nhieàu lôùp vaûi. Sau ñoù thì hoûa taùng27. ÔÛ ngaõ tö ñöôøng döïng thaùp baûy baùu28, doïc ngang moät do-tuaàn, xen keõ nhieàu maøu saéc ñöôïc taïo thaønh bôûi baûy baùu. ÔÛ boán maët thaùp, moãi maët coù moät cöûa, bao quanh baèng lan can ñöôïc laøm baèng baûy baùu. Khoaûng ñaát troáng chung quanh boán maët thaùp doïc ngang naêm do-tuaàn. Coù baûy lôùp töôøng bao quanh vöôøn, vôùi baûy lôùp lan can, baûy lôùp löôùi, baûy lôùp haøng caây. Töôøng baèng vaøng, cöûa baèng baïc; töôøng baèng baïc, cöûa baèng vaøng. Töôøng löu ly, cöûa thuûy tinh; töôøng thuûy tinh, cöûa löu ly. Töôøng xích chaâu, cöûa maõ naõo; töôøng maõ naõo, cöûa xích chaâu. Töôøng xa cöø, cöûa baèng caùc loaïi baùu.

“Veà lan can, thanh ngang baèng vaøng, thanh ñöùng baèng baïc; thanh ngang baèng baïc, thanh ñöùng baèng vaøng. Thanh ngang thuûy tinh, thanh ñöùng löu ly; thanh ngang löu ly, thanh ñöùng thuûy tinh. Thanh ngang xích chaâu, thanh ñöùng maõ naõo; thanh ngang maõ naõo, thanh ñöùng xích chaâu. Thanh ngang baèng xa cöø, thanh ñöùng baèng caùc thöù baùu khaùc.

“Döôùi lôùp löôùi baèng vaøng treo linh baèng baïc, döôùi löôùi baïc treo linh vaøng. Döôùi löôùi löu ly treo linh thuûy tinh, döôùi löôùi thuûy tinh treo linh löu ly. Döôùi löôùi xích chaâu treo linh maõ naõo, döôùi löôùi maõ naõo treo linh xích chaâu. Döôùi löôùi xa cöø treo linh baèng caùc thöù baùu khaùc.

“Caây baèng vaøng thì laù, hoa, traùi baèng baïc. Caây baïc thì laù, hoa, traùi vaøng. Caây löu ly, hoa laù thuûy tinh; caây thuûy tinh, hoa laù löu ly. Caây xích chaâu, hoa laù maõ naõo; caây maõ naõo, hoa laù xích chaâu. Caây xa cöø, hoa laù baèng caùc thöù baùu khaùc.

“Boán vaùch töôøng cuûa vöôøn laïi coù boán cöûa, bao quanh baèêng lan can. Treân töôøng ñeàu coù laàu caùc, ñaøi baùu. Boán maët töôøng coù caùc vöôøn caây, suoái, hoà taém, sinh nhieàu loaïi hoa khaùc nhau; caây coái saàm uaát, hoa traùi xum xueâ, caùc loaïi höông thôm söïc nöùc. Nhieàu gioáng chim laï ca hoùt ñieäu buoàn. Khi thaùp ñöôïc döïng xong, baùu ngoïc nöõ, baùu cö só, baùu ñieån

27. Trong baûn Haùn: xaø (ñoà) duy 闍維; Paøli: jhaøpeti, hoûa taùng, ta quen goïi laø traø (ñoà) trì

荼毗.

28. Thaát baûo 七 寶; Paøli: satta ratanaøni (Skt.: sapta ratnaøni): kim 金 hay vaøng (suvaòòa/ suvaròa), ngaân 銀 hay baïc (ruøpìya /ruøpya), löu ly 琉 璃 hay thuûy tinh (veôuriya / vaiñurya), pha-leâ 頗 梨 (phalika / sphaæika), xa cöø 硨 磲 ( masaøragalla/ musaøragalva), xích chaâu 赤 珠 (lohitanka/ lohitamukæika), maõ naõo 瑪 瑙 (asama/ aśmagarbha).

binh vaø só daân caû nöôùc ñeàu ñeán cuùng döôøng thaùp naøy. Hoï boá thí cho nhöõng ngöôøi ngheøo khoán, caàn aên thì cho aên; caàn maëc thì cho maëc. Voi, ngöïa, xe coä, caùc thöù caàn duøng ñeàu ñöôïc chu caáp, tuøy yù maø cho.

“Coâng ñöùc oai thaàn cuûa Chuyeån luaân thaùnh vöông, söï tích laø nhö vaäy.”



[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)